



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1183/QĐ-ĐHKG ngày 20 tháng 11 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

Tên chương trình : Công nghệ Kỹ thuật Xây dựng  
Trình độ đào tạo : Đại học (Kỹ sư)  
Ngành đào tạo : Công nghệ Kỹ thuật Xây dựng; Mã số: 7510103

1. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 150 tín chỉ (Không kể khối lượng kiến thức về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – An ninh).

### CẤU TRÚC KIẾN THỨC CỦA CHƯƠNG TRÌNH

KHỐI KIẾN THỨC	Tổng		Kiến thức Bắt buộc		Kiến thức tự chọn	
	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)
<b>I. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	<b>35</b>	<b>23.33</b>	<b>33</b>	<b>94.29</b>	<b>2</b>	<b>5.71</b>
• Kiến thức chung	23	65.71	21	91.3	2	8.7
• Khoa học xã hội và nhân văn	4	11.43	4	100	0	0
• Toán và khoa học tự nhiên	8	22.86	8	100	0	0
<b>II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>115</b>	<b>76.67</b>	<b>105</b>	<b>91.30</b>	<b>10</b>	<b>8.69</b>
• Kiến thức cơ sở ngành	34	29.57	32	94.12	2	5.88
• Kiến thức chuyên ngành	71	61.74	63	88.73	8	11.27
• Khóa luận tốt nghiệp hoặc tương đương	10	8.69	10	100	0	0
<b>Cộng</b>	<b>150</b>	<b>100</b>	<b>138</b>	<b>92.00</b>	<b>12</b>	<b>8.00</b>

### 2. Hướng dẫn thực hiện

Chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngành Công nghệ Kỹ thuật Xây dựng của Trường Đại học Kiên Giang được xây dựng căn cứ Theo Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số 374/QĐ-ĐHKG ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kiên



Giang.Khối lượng kiến thức của khoá học 4 năm là 150 tín chỉ (Không tính các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh).

### KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY TOÀN KHÓA

Học kỳ	Mã HP	Tên học phần	Số TC
1 20TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>20</b>
	A05008	Giáo dục thể chất 1	–
	Z05005	Triết học Mác – Lênin	3
	F05010	Tiếng Anh 1	3
	A05030	Đại số tuyến tính	2
	A05039	Vật lý đại cương (LT&TH)	3
	E06001	Cơ học lý thuyết	3
	G05097	Tin học cơ sở (LT&TH)	3
	A05026	Giải tích	3
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>–</b>
2 20TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>19</b>
	A05009	Giáo dục thể chất 2	–
	Z05006	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2
	F05011	Tiếng Anh 2	3
	E06016	Sức bền vật liệu (LT&BTL)	4
	E06014	Họa hình - Vẽ kỹ thuật	2
	E06013	Vật liệu xây dựng (LT&TH)	3
	E27005	An toàn lao động	2
	A05005	Pháp luật đại cương	2
	Z06001	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng Sản Việt Nam *	–
	Z06002	Công tác quốc phòng và an ninh *	–
	Z06003	Quân sự chung *	–
	Z06004	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật *	–
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>
	A05013	Thực hành văn bản Tiếng Việt	2
	H06001	Sinh thái học môi trường	2
A05014	Logic học đại cương	2	
3 19TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>17</b>
	A05010	Giáo dục thể chất 3	–
	Z05007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
	F05012	Tiếng Anh 3	3



	E06004	Vẽ xây dựng (LT&BTL)	2
	E06017	Cơ học kết cấu 1 (LT&BTL)	3
	E06012	Cơ học đất (LT&TH)	3
	E27007	Địa chất công trình	2
	E27014	Nguyên lý thiết kế kiến trúc (LT&BTL)	2
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>
	E26002	Cấp thoát nước	2
	E26003	Kỹ thuật điện	2
4 21TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>19</b>
	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
	E06018	Cơ học kết cấu 2 (LT&BTL)	3
	E07001	Nền móng	3
	E07002	Đồ án nền móng	1
	E07003	Kết cấu Bê tông cốt thép 1	3
	E07004	Đồ án kết cấu Bê tông cốt thép 1	1
	E07005	Kết cấu thép 1	3
	E07006	Đồ án kết cấu thép 1	1
	E27012	Thực hành vẽ xây dựng trên máy tính	2
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>
	A07001	Luật xây dựng	2
	E27008	Quản lý dự án xây dựng	2
5 19TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>17</b>
	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2
	E27021	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
	E07019	Cấu tạo kiến trúc	2
	E07020	Đồ án cấu tạo kiến trúc	1
	E27001	Kết cấu Bê tông cốt thép 2	3
	E27002	Đồ án kết cấu Bê tông cốt thép 2	1
	E27003	Kết cấu thép 2	3
	E27004	Đồ án kết cấu thép 2	1
	E27013	Tin học ứng dụng trong xây dựng	2
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>
	H07036	Đánh giá tác động môi trường - KTCN	2
	E27009	Quy hoạch đô thị	2
6 20TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>19</b>
	E07007	Kỹ thuật thi công	3
	E07008	Đồ án kỹ thuật thi công	1





	E27015	Kết cấu bê tông cốt thép 3	2
	E07013	Máy xây dựng	2
	E07016	Dự toán	2
	E07010	Trắc địa (LT)	2
	E07011	Trắc địa (TH)	1
	E27022	Thực hành kết cấu	1
	E07014	Thực tập công nhân	4
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>
	E27017	Phương pháp phần tử hữu hạn	2
	E27018	Động lực học công trình	2
7 21TC	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>19</b>
	E07017	Tiếng Anh chuyên ngành	2
	E27010	Nhà cao tầng	2
	E27011	Công trình trên nền đất yếu	2
	E07009	Tổ chức thi công	3
	E27016	Trang thiết bị công trình	2
	E27023	Kỹ thuật thi công nền móng nhà cao tầng	2
	E27024	Giám sát và kiểm định công trình xây dựng	2
	E07015	Thực tập tổng hợp kỹ thuật xây dựng	4
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>
	E27019	Kết cấu bê tông cốt thép ứng suất trước	2
	E27020	Kết cấu liên hợp thép và bê tông	2
8 10TC	<b>Lựa chọn 1: Thực hiện Khóa luận tốt nghiệp</b>		
	E28001	Khoá luận tốt nghiệp	10
	<b>Lựa chọn 2: Thực hiện chuyên đề thay thế gồm: 3 chuyên đề bắt buộc (8TC) và 1 chuyên đề tự chọn (2TC)</b>		
	<b>Chuyên đề bắt buộc</b>		<b>8</b>
	E28002	Chuyên đề tốt nghiệp	4
	E28003	Chuyên đề kết cấu 1	2
	E28005	Chuyên đề nền móng	2
	<b>Chuyên đề tự chọn</b>		<b>2</b>
	E28004	Chuyên đề kết cấu 2	2
	E28006	Chuyên đề dự toán	2
	E28007	Chuyên đề kỹ thuật thi công	2
E28008	Chuyên đề tổ chức thi công	2	

\* Các học phần Giáo dục Quốc phòng – an ninh có thể được tổ chức theo kế hoạch riêng của Trường Đại học Kiên Giang.

Căn cứ vào chương trình đào tạo sinh viên tham khảo ý kiến của cố vấn học tập để lập kế hoạch học tập cho toàn khóa học cho phù hợp. Trước khi bắt đầu học kỳ, Nhà trường thông báo lịch học dự kiến cho từng ngành, danh sách các học phần bắt buộc và tự chọn dự kiến, làm căn cứ để sinh viên đăng ký khối lượng học tập.

Ngoài các học phần đã tích lũy, để đạt được mục tiêu tốt nghiệp sinh viên phải tích lũy chứng chỉ kỹ năng mềm, chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học theo quy định của Trường.

Chương trình đào tạo này được áp dụng cho khóa tuyển sinh năm học 2020-2021 và có thể được điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 – Điều 8, Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ” cho phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
 HIỆU TRƯỞNG  
 CHỖ HIỆU TRƯỞNG  
 TRƯỜNG  
 ĐẠI HỌC  
 KIÊN GIANG  
 GIÁC DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Văn Thành

